

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Diệp Thu N - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 4, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 4, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 59, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Diệp Thu N và anh Nguyễn Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Diệp Thu N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huyền A - sinh ngày 02/10/2007 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Diệp Thu N.

Anh Nguyễn Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự thoả thuận của các đương sự như sau:

Chị Diệp Thu N sở hữu và sử dụng: Diện tích đất 148,6m² (trong đó: 90m² đất ở và 58,6m² đất vườn) có chỉ giới 1,2,3,4,1 thuộc thửa 237², tờ bản đồ số 52 tại khu 4, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 625446 ngày 28/12/2010 mang tên ông Nguyễn Thế H và bà Diệp Thu N có kích thước các cạnh theo biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất ngày 12/8/2020 và 01 nhà xây cấp 4 hai tầng nằm trên diện tích đất trên.

Chị Diệp Thu N không phải thanh toán chênh lệch giá trị tài sản chung của vợ chồng cho anh Nguyễn Thế H.

.-Về công nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Diệp Thu N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002510 ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả lại cho chị Diệp Thu N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Hà Thu Hiền